

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Giáo dục Mầm non 2016 A (K37) (CCMN161) - Sĩ Số: 53 - Khoa Giáo Dục Mầm Non

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)

Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.

Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
MNC111	01				Các CD đổi mới trong GDMN 1	9006	Hiệp	2	-----78901-	D102	345
MNC111	01	01			Các CD đổi mới trong GDMN 1	9038	Thơm	2	-----78901-	D102	678
MNC111	01	02			Các CD đổi mới trong GDMN 1	1175	Hiệp	2	-----78901-	D102	901
MNC207	01				Quản lý Giáo dục Mầm non	1007	Thủy	3	123-----	D102	345678901234567
TGC209	01				Giáo dục hòa nhập	1141	Quyên	3	---456-----	D102	3456
TGC209	01	01			Giáo dục hòa nhập	1178	Luận	3	---456-----	D102	78901234567
MNC210	01				Hướng dẫn sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi	9027	Nhi	4	12-----	D102	345678901234567
TGC207	01				Phương pháp NCKH Giáo dục Mầm non	1144	Ngân	4	--34-----	D102	345678901234567
MNC206	01				Phát triển và TCTH CT GDMN	1106	Hạnh	4	----56-----	D102	345678901234567
MNC110	01				PP Giáo dục thể chất	1132	Tuấn	4	-----901-	SAN2	345678901234567
MNC208	01				Vệ sinh dinh dưỡng	1056	Hà	5	-----789----	D102	345678901234567
MNC003	01				Rèn luyện NVSPTX 3	1059	Phương	6	12-----	D102	345678
LCC004	03				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	6	--34-----	D102	34567890123456
MNC206	01				Phát triển và TCTH CT GDMN	1106	Hạnh	6	----56-----	D102	345678901234567
LCC004	03				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	6	-----901-	D102	34567890123456

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Giáo dục Mầm non 2016 B (K37) (CCMN162) - Sĩ Số: 51 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
TGC207	02				Phương pháp NCKH Giáo dục Mầm non	1144	Ngân	2	-----89----	D202	345678901234567
MNC208	02				Vệ sinh dinh dưỡng	1059	Phương	2	-----012	D202	345678901234567
MNC210	02				Hướng dẫn sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi	9027	Nhi	3	12-----	D202	345678901234567
LCC004	06				Đường lối cách mạng của ĐCS	1152	Hương	3	--34-----	B202	34567890123456
MNC206	02				Phát triển và TCTH CT GDMN	1106	Hạnh	3	----56-----	D202	345678901234567
MNC110	02				PP Giáo dục thể chất	1132	Tuấn	3	-----901-	SAN3	345678901234567
MNC207	02				Quản lý Giáo dục Mầm non	1007	Thủy	4	123-----	D202	345678901234567
TGC209	02				Giáo dục hòa nhập	1141	Quyên	4	---456-----	D202	345678901234567
LCC004	06				Đường lối cách mạng của ĐCS	1152	Hương	5	123-----	B202	34567890123456
MNC206	02				Phát triển và TCTH CT GDMN	1106	Hạnh	5	---45-----	D202	345678901234567
MNC003	02				Rèn luyện NVSPTX 3	1059	Phương	5	-----8901-	D202	345
MNC111	02				Các CD đổi mới trong GDMN 1	9006	Hiệp	6	-----89012	D202	345
MNC111	02	02			Các CD đổi mới trong GDMN 1	1175	Hiệp	6	-----89012	D202	901
MNC111	02	01			Các CD đổi mới trong GDMN 1	9038	Thơm	6	-----89012	D202	678

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Giáo dục Mầm non 2017 A (K38) (CCMN171) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Mầm Non

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)

Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.

Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
LCCB00323	03				Tư tưởng Hồ Chí Minh	1149	Hiền	2	-----789---	D203	3456789012345
TGCB20423	01				Giáo dục học mầm non	1143	Vân	2	-----01-	D203	345678901234567
TGCB20623	02				Sự học và sự phát triển tâm lý trẻ em 2	1137	Bích	3	123-----	D203	8901234567
MNCB10423	01				Tổ chức hoạt động tạo hình	9006	Hiệp	3	-----789---	D203	345678901234567
TGCB21013	03				Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 1	1137	Bích	3	-----01-	D203	78901234567
TCCT00313	02				Giáo dục thể chất 3	1126	Lãm	4	123-----	SAN2	3456789012
TACB00333	05				Tiếng Anh 3	1087	Anh	4	-----789---	D203	345678901234567
MNCB00213	01	01			Rèn luyện NVSPTX 2	1175	Hiệp	5	1234-----	D203	7890123
MNCB00213	01				Rèn luyện NVSPTX 2	9006	Hiệp	5	-----7890--	D203	3456
MNCT11413	03			1	Mỹ thuật nâng cao	1114	Lĩnh	5	-----789---	D203	78901234567
MNCT11413	04			2	Mỹ thuật nâng cao	1114	Lĩnh	6	123-----	D203	78901234567
MNCB10533	03				Tổ chức hoạt động âm nhạc	1120	Luận	6	-----789---	D203	345678901234567

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Giáo dục Mầm non B (K38) (CCMN172) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
LCCB00323	08				Tư tưởng Hồ Chí Minh	1153	Trình	2	-----789---	D204	34567890123456
TGCB21013	04				Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 1	1137	Bích	2	-----01-	D204	78901234567
MNCT11413	05			1	Mỹ thuật nâng cao	1114	Lĩnh	3	123-----	D204	78901234567
TACB00333	06				Tiếng Anh 3	1097	Trình	3	-----789---	D204	345678901234567
MNCB00213	02				Rèn luyện NVSPTX 2	9006	Hiệp	4	1234-----	D204	3456
MNCB00213	02	01			Rèn luyện NVSPTX 2	1175	Hiệp	4	1234-----	D204	7890123
MNCB10423	02				Tổ chức hoạt động tạo hình	9006	Hiệp	4	-----789---	D204	345678901234567
TGCB20623	03				Sự học và sự phát triển tâm lý trẻ em 2	1141	Quyên	5	123-----	D204	8901234567
MNCB10533	01				Tổ chức hoạt động âm nhạc	1120	Luận	5	-----789---	D204	345678901234567
TGCB20423	02				Giáo dục học mầm non	1143	Vân	5	-----01-	D204	345678901234567
TCCT00313	03				Giáo dục thể chất 3	1125	ích	6	123-----	SAN5	3456789012
MNCT11413	06			2	Mỹ thuật nâng cao	1114	Lĩnh	6	-----789---	D204	78901234567

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Giáo dục Mầm non C (K38) (CCMN173) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
MNCT11413	01			1	Mỹ thuật nâng cao	1112	Điền	2	-234-----	D205	78901234567
MNCB00213	03				Rèn luyện NVSPTX 2	9006	Hiệp	3	1234-----	D205	3456
MNCB00213	03	01			Rèn luyện NVSPTX 2	1175	Hiệp	3	1234-----	D205	7890123
TCCT00313	07				Giáo dục thể chất 3	1127	Tú	3	-----890--	SAN2	3456789012
TACB00333	07				Tiếng Anh 3	1093	Nghi	4	123-----	D205	345678901234567
LCCB00323	01				Tư tưởng Hồ Chí Minh	1147	Hà	4	-----789---	D205	3456789012345
TGCB20623	01				Sự học và sự phát triển tâm lý trẻ em 2	1141	Quyên	4	-----01-	D205	345678901234567
MNCB10423	03				Tổ chức hoạt động tạo hình	9006	Hiệp	5	123-----	D205	345678901234567
TGCB20423	03				Giáo dục học mầm non	1143	Vân	5	-----89---	D205	345678901234567
TGCB21013	05				Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 1	1137	Bích	5	-----01-	D205	7890
TGCB21013	05	01			Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 1	1141	Quyên	5	-----01-	D205	1234
MNCB10533	02				Tổ chức hoạt động âm nhạc	1133	Quân	6	-234-----	D205	345678901234567
MNCT11413	02			2	Mỹ thuật nâng cao	1112	Điền	6	-----890--	D205	78901234567

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm

KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Giáo dục Mầm non A (K39) (CCMN181) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
SHCB01121	01				Phát triển thể chất trẻ em	1057	Hải	2	-23-----	H201	890123456789012
TACB00121	03				Tiếng Anh 1	1091	Mỹ	2	---45-----	H201	890123456789012
MNCT20321	01				Tiếng Việt thực hành	1074	Vân	3	12-----	H201	890123456789012
MNCB11611	01				Lý thuyết âm nhạc cơ bản	1122	Tịnh	3	--34-----	H201	890123456789012
MNCB11811	03			1	Mỹ thuật	1114	Lĩnh	3	-----89---	H201	890123456789012
MNCB10011	04			2	Đồ chơi	1114	Lĩnh	3	-----01-	H201	890123456789012
MNCB11811	04			2	Mỹ thuật	1114	Lĩnh	4	12-----	H201	890123456789012
MNCB10011	03			1	Đồ chơi	1114	Lĩnh	4	--34-----	H201	890123456789012
TCCB00111	03				Giáo dục thể chất1	1130	Dương	4	-----890--	SAN4	89012
TCCB00111	03	01			Giáo dục thể chất1	1128	Đông	4	-----890--	SAN4	34567
LCCB00121	01				Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	1147	Hà	5	123-----	H201	890123456789012
TGCB00121	01				Tâm lý học đại cương	1144	Ngân	5	---45-----	H201	890123456789012
MNCT21221	01				Công nghệ thông tin và ứng dụng CNTT trong giáo dục mầm non	1164	Huyền	6	1234-----	A202	890123456789012

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Giáo dục Mầm non B (K39) (CCMN182) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
MNCT21221	02				Công nghệ thông tin và ứng dụng CNTT trong giáo dục mầm non	1064	Hà	2	-2345-----	A202	890123456789012
TACB00121	01				Tiếng Anh 1	1098	Thanh	2	-----89---	D103	890123456789012
TGCB00121	02				Tâm lý học đại cương	1144	Ngân	2	-----01-	D103	890123456789012
MNCB11611	02				Lý thuyết âm nhạc cơ bản	1122	Tịnh	3	12-----	D103	890123456789012
LCCB00121	02				Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	1149	Hiền	3	--345-----	D103	890123456789012
TCCB00111	01				Giáo dục thể chất1	1126	Lãm	3	-----890--	SAN4	8901234567
SHCB01121	02				Phát triển thể chất trẻ em	1057	Hải	4	12-----	D103	890123456789012
MNCT20321	02				Tiếng Việt thực hành	1018	Gia	4	--34-----	D103	890123456789012
MNCB10011	01			1	Đồ chơi	1114	Lĩnh	5	12-----	D103	890123456789012
MNCB10011	02			2	Đồ chơi	1114	Lĩnh	5	--34-----	D103	890123456789012
MNCB11811	01			1	Mỹ thuật	1112	Điền	6	12-----	D103	890123456789012
MNCB11811	02			2	Mỹ thuật	1115	Phê	6	--34-----	D103	890123456789012

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Sư phạm Ngữ văn 2016 (K37) (CCNV16) - Sĩ Số: 26 - Khoa Xã Hội
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
NVC126	01				PPGD Ngữ văn	1006	Dũng	2	-234-----	A104	345678901234567
TGC006	02				Rèn luyện NVSP thường xuyên	1137	Bích	2	----56-----	H204	3456
TGC006	02	01			Rèn luyện NVSP thường xuyên	1072	Thoa	2	----56-----	H204	7890
NVC129	01				PPGD Tiếng Việt	1006	Dũng	3	1234-----	A104	345678901234567
NVC113	01				Ngữ dụng học	1074	Vân	3	-----89---	H204	345678901234567
LCC004	04				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	3	-----012	H204	34567890123456
NVC121	01				Văn học Việt Nam hiện đại 2A	1006	Dũng	4	1234-----	A104	345678901234567
LCC004	04				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	4	----56-----	H204	34567890123456
NVC111	01				Văn bản tiếng Việt	1072	Thoa	5	12-----	H204	345678901234567
NVC112	01				Phong cách học Tiếng Việt	1074	Vân	5	--34-----	H204	345678901234567
NVC128	01				PPGD Tập làm văn	1074	Vân	5	----56-----	H204	345678901234567
NVC123	01				Văn học Thế giới 1	1072	Thoa	6	1234-----	H204	345678901234567

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Sư phạm Ngữ văn 2017 (K38) (CCNV17) - Sĩ Số: 30 - Khoa Xã Hội
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
LCCB10233	01				Đạo đức và giáo dục đạo đức	1149	Hiền	2	-23-----	H205	3456789012345
TGCB00413	02				Hoạt động dạy học ở trường THCS	1142	Lam	2	---45-----	H205	34567890
TGCB00323	01				Đại cương về giáo dục học	1171	Sơn	2	-----89---	H205	345678901234567
LCCB10233	01				Đạo đức và giáo dục đạo đức	1149	Hiền	2	-----01-	H205	3456789012345
TCCT00313	01				Giáo dục thể chất 3	1126	Lăm	3	123-----	SAN2	3456789012
NVCB11013	01				Tiếng Việt thực hành	1018	Gia	3	-----89---	H205	34567890
NVCB10813	01				Phong cách học tiếng Việt	1074	Vân	3	-----01-	H205	34567890
CDCB00113	03				Công tác Đội TNTP HCM	1080	Hùng	4	-23-----	SAN5	34567890
LCCB10113	01				Pháp luật đại cương	1151	Trình	4	-----78----	H205	345678901
LCCB00323	05				Tư tưởng Hồ Chí Minh	9008	Phong	4	-----901-	H205	3456789012345
TACB00333	02				Tiếng Anh 3	1087	Anh	5	-----789---	H205	345678901234567
NVCB11123	01				Độc văn	1072	Thoa	6	-----78----	H205	345678901234567
NVCB10323	01				Lý luận văn học 2	1072	Thoa	6	-----90--	H205	345678901234567

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm

KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Quản trị văn phòng 2016 (K37) (CCQT16) - Sĩ Số: 16 - Khoa Cán Bộ quản lý GD
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
QTC112	01				Quản trị hành chính văn phòng	1084	Mí	2	-----7890--	E102	345678901234567
QTC111	01				Nghiệp vụ thư ký văn phòng	1084	Mí	2	-----12	E102	345678901234567
QTC117	01				Quan hệ công chúng	1084	Mí	3	-----789---	E102	345678901234567
LCC004	04				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	3	-----012	H204	34567890123456
TGC303	01				Kỹ năng giao tiếp	9031	Linh	4	1234-----	E102	345678901234567
LCC004	04				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	4	----56-----	H204	34567890123456
QTC110	01				Nghiệp vụ văn thư	1084	Mí	5	-----789---	E102	345678901234567
QTC113	01				Tổ chức lao động khoa học và TTBVP	1084	Mí	5	-----01-	E102	345678901234567

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Sư phạm Tiếng Anh 2016 (K37) (CCSA16) - Sĩ Số: 34 - Khoa Tiếng Anh
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
TAC135	01				Ngữ pháp 3	1090	Huy	2	-234-----	A206	345678901234567
TAC116	01				Kỹ năng thực hành tiếng tổng hợp 5	1086	ái	2	-----7890--	A206	345678901234567
LCC004	07				Đường lối cách mạng của ĐCS	1152	Hương	3	12-----	A206	34567890123456
TAC142	01				Ngữ âm học	1088	Chi	3	-----789---	A206	345678901234567
TAC138	01				Luyện dịch 1	1173	Vân	3	-----01-	A206	345678901234567
LCC004	07				Đường lối cách mạng của ĐCS	1152	Hương	4	123-----	A206	34567890123456
TPC003	01				Tiếng Pháp 3	1095	Thanh	4	---456-----	A206	345678901234567
TGC006	01				Rèn luyện NVSP thường xuyên	1137	Bích	4	-----89---	H107	3456
TAC157	01				PPGD ngoại ngữ 3	1091	Mỹ	5	123-----	A206	345678901234567
TAC143	01				Từ vựng học	1098	Thanh	5	-----789---	A206	345678901234567

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

Trần Ngọc Thanh

PHÒNG ĐÀO TẠO

ThS. Ngô Võ Thạnh

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm

KT. HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Sư phạm Tiếng Anh 2017 (K38) (CCSA17) - Sĩ Số: 50 - Khoa Tiếng Anh
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
TACB12313	01				Đọc hiểu 3	1092	Nga	2	-2-----	A207	345678901234567
TACB13113	01				Diễn đạt viết 3	1086	ái	2	--3-----	A207	345678901234567
TACB11423	01				Kỹ năng tổng hợp 3	1088	Chi	2	---45-----	A207	345678901234567
TACB15523	01				Phương pháp giảng dạy ngoại ngữ 1	1091	Mỹ	2	-----89---	A207	345678901234567
TGCB00413	01				Hoạt động dạy học ở trường THCS	1171	Sơn	2	-----01-	A207	34567890
LCCB00323	02				Tư tưởng Hồ Chí Minh	1147	Hà	3	123-----	A207	3456789012345
TGCB00323	02				Đại cương về giáo dục học	1171	Sơn	3	-----89---	A207	345678901234567
TACB13413	01				Ngữ pháp 2	1097	Trình	3	-----0--	A207	345678901234567
TCCT00313	06				Giáo dục thể chất 3	1127	Tú	4	123-----	SAN4	3456789012
CDCB00113	02				Công tác Đội TNTP HCM	1080	Hùng	4	-----89---	SAN5	34567890
TPCB00333	01				Tiếng Pháp 3	1095	Thanh	5	-234-----	A207	345678901234567
TACB12713	01				Diễn đạt nói 3	1096	Thủy	5	-----89---	A207	34567890
TACB11913	01				Nghe hiểu 3	1098	Thanh	5	-----0--	A207	345678901234567

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm

KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Giáo dục Tiểu học 2016 A (K37) (CCTH161) - Sĩ Số: 48 - Khoa Giáo Dục Tiểu Học
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
THC108	01				Xác suất thống kê	1041	Tám	2	-23-----	H101	345678901234567
LCC004	05				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	2	---456-----	H101	34567890123456
THC110	01				PPDH Toán Tiểu học 2	1101	Thiện	3	1234-----	H101	345678901234567
LCC004	05				Đường lối cách mạng của ĐCS	1146	ái	3	----56-----	H101	34567890123456
MTC040	02				Mỹ thuật 4: TTMT & PPDH Mỹ thuật	1113	Lộc	4	123-----	H101	345678901234567
THC118	01				Rèn luyện NVSP 2	1101	Thiện	4	---456-----	H101	345678901
THC118	01	01			Rèn luyện NVSP 2	1155	Xuân	4	---456-----	H101	234567
THC116	01				Giáo dục môi trường	1081	Hằng	4	-----9012	A105	78901234
TGC107	01				Thực hành tổ chức các HĐGD ngoài lớp	9031	Linh	5	12-----	H101	345678901234567
TGC106	01				Phương pháp NCKH giáo dục	1137	Bích	5	--34-----	H101	345678901234567
CDC002	01				PPTC Công tác Đội TNTP HCM, TH CTĐ và SND	1080	Hùng	5	-----890--	SAN2	345678901234567
THC112	01				Phương pháp TN&XH 2	1075	Dũng	6	1234-----	A105	89012
THC112	01	01			Phương pháp TN&XH 2	1082	Ngọc	6	1234-----	A105	34567
THC112	01	02			Phương pháp TN&XH 2	1017	Sơn	6	1234-----	A105	34567

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Giáo dục Tiểu học 2016 B (K37) (CCTH162) - Sĩ Số: 46 - Khoa Giáo Dục Tiểu Học

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)

Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.

Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
THC110	02				PPDH Toán Tiểu học 2	1101	Thiện	2	-2345-----	H102	345678901234567
CDC002	02				PPTC Công tác Đội TNTP HCM, TH CTĐ và SNĐ	1080	Hùng	2	-----890--	SAN3	345678901234567
THC112	02				Phương pháp TN&XH 2	1075	Dũng	3	1234-----	A105	89012
THC112	02	02			Phương pháp TN&XH 2	1017	Sơn	3	1234-----	A105	34567
THC112	02	01			Phương pháp TN&XH 2	1082	Ngọc	3	1234-----	A105	34567
THC108	02				Xác suất thống kê	1041	Tám	4	12-----	H102	345678901234567
MTC040	01				Mỹ thuật 4: TTMT & PPDH Mỹ thuật	1115	Phê	4	--345-----	H102	345678901234567
LCC004	01				Đường lối cách mạng của ĐCS	1148	Hăng	5	12-----	H102	34567890123456
TGC107	02				Thực hành tổ chức các HĐGD ngoài lớp	1177	Điều	5	--34-----	H102	345678901234567
TGC106	02				Phương pháp NCKH giáo dục	1137	Bích	5	----56-----	H102	345678901234567
THC116	02				Giáo dục môi trường	1081	Hăng	5	-----9012	A105	78901234
LCC004	01				Đường lối cách mạng của ĐCS	1148	Hăng	6	123-----	H102	34567890123456
THC118	02				Rèn luyện NVSP 2	1101	Thiện	6	---456-----	H102	345678901
THC118	02	01			Rèn luyện NVSP 2	1155	Xuân	6	---456-----	H102	234567

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Giáo dục Tiểu học 2017 A(K38) (CCTH171) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Tiểu Học

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)

Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.

Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
TCCT00313	05				Giáo dục thể chất 3	1127	Tú	2	-234-----	SAN3	3456789012
CDCB00213	01				Phương pháp Công tác Đội TNTP HCM	1080	Hùng	3	-23-----	SAN3	34567890
THCB10423	01				Phương pháp dạy học Tiếng Việt 1	1034	Dũng	3	---45-----	H103	345678901234567
THCB11133	01				Cơ sở Tự nhiên - Xã hội	1015	Sơn	3	-----890--	A105	89012
THCB11133	01	01			Cơ sở Tự nhiên - Xã hội	1077	Liên	3	-----890--	A105	34567
THCB11133	01	02			Cơ sở Tự nhiên - Xã hội	1060	Tuyết	3	-----890--	A105	34567
TCCB20123	01				Bơi lội và kỹ năng chống đuối nước	1124	Chính	4	1234-----	SAN3	34567890
ANCB20213				1	Tập đọc nhạc	1117	Hiền	4	-----89----	H103	345678901234567
ANCB20213	02			2	Tập đọc nhạc	1117	Hiền	4	-----01-	H103	345678901234567
TCCB20123	01				Bơi lội và kỹ năng chống đuối nước	1124	Chính	5	1234-----	SAN3	34567890
THC109	01				PPDH Toán 1	1101	Thiện	5	-----89----	H103	34567890
TGCB10413	01				Lý luận dạy học tiểu học	1171	Sơn	5	-----01-	H103	34567890
TACB00333	03				Tiếng Anh 3	1173	Vân	6	123-----	H103	345678901234567
TGCB10313	01				Những vấn đề chung của giáo dục tiểu học	1171	Sơn	6	---45-----	H103	34567890
LCCB00323	06				Tư tưởng Hồ Chí Minh	1153	Trinh	6	-----890--	H103	3456789012345

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Giáo dục Tiểu học 2017 B (K38) (CCTH172) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Tiểu Học

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)

Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.

Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
TACB00333	04				Tiếng Anh 3	1094	Sương	2	--345-----	H104	345678901234567
TGCB10313	02				Những vấn đề chung của giáo dục tiểu học	9031	Linh	2	-----89---	H104	34567890
TGCB10413	02				Lý luận dạy học tiểu học	9031	Linh	2	-----01-	H104	34567890
TCCB20123	02				Bơi lội và kỹ năng chống đuối nước	1124	Chính	3	1234-----	SAN5	34567890
THCB10423	02				Phương pháp dạy học Tiếng Việt 1	1034	Dũng	3	-----89---	H104	345678901234567
CDCB00213	02				Phương pháp Công tác Đội TNTP HCM	1080	Hùng	3	-----01-	SAN5	34567890
ANCB20213	03			1	Tập đọc nhạc	1120	Luận	4	12-----	H104	345678901234567
ANCB20213	04			2	Tập đọc nhạc	1120	Luận	4	--34-----	H104	345678901234567
TCCT00313	04				Giáo dục thể chất 3	1125	ích	5	123-----	SAN2	3456789012
LCCB00323	04				Tư tưởng Hồ Chí Minh	9008	Phong	5	-----789---	H104	3456789012345
THC109	02				PPDH Toán 1	1101	Thiện	5	-----01-	H104	34567890
TCCB20123	02				Bơi lội và kỹ năng chống đuối nước	1124	Chính	6	1234-----	SAN2	34567890
THCB11133	02				Cơ sở Tự nhiên - Xã hội	1015	Sơn	6	-----890--	A105	89012
THCB11133	02	01			Cơ sở Tự nhiên - Xã hội	1077	Liên	6	-----890--	A105	34567
THCB11133	02	02			Cơ sở Tự nhiên - Xã hội	1060	Tuyết	6	-----890--	A105	34567

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Giáo dục Tiểu học 2018 (K39) (CCTH18) - Sĩ Số: 40 - Khoa Giáo Dục Tiểu Học
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
THCB10711	01				Tập hợp và logic Toán	1176	Trịnh	2	-23-----	H105	89012345
TACB00121	02				Tiếng Anh 1	1090	Huy	2	-----78----	H105	890123456789012
THCB10231	01				Tiếng Việt 1	1034	Dũng	2	-----901-	H105	890123456789012
THCB11331	03				Thủ công kĩ thuật	1102	Hòa	3	1234-----	H105	890123456789012
LCCB00121	03				Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	1154	Hiền	4	123-----	H105	890123456789012
TGCB01511	01				Tâm lý học đại cương	1144	Ngân	5	12-----	H105	89012345
THCB10331	01				Văn học	1070	Hà	5	--345-----	H105	890123456789012
TCCB00111	02				Giáo dục thể chất1	1123	Cường	6	123-----	SAN4	89012
TCCB00111	02	01			Giáo dục thể chất1	1129	Triết	6	123-----	SAN4	34567

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Sư phạm Toán học 2016 (K37) (CCTO16) - Sĩ Số: 43 - Khoa Tự Nhiên
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
TOC125	01				Lịch sử Toán học	1043	Thiện	2	-23-----	H202	345678901234567
TOC120	01				Phương trình vi phân	1042	Thạnh	2	---456-----	H202	345678901234567
TOC115	01				Hình học Sơ cấp & Thực hành giải Toán	1042	Thạnh	3	123-----	H202	345678901234567
LCC006	01				Nhập môn logic	1154	Hiền	3	---45-----	H202	345678901234567
LCC004	02				Đường lối cách mạng của ĐCS	1148	Hằng	4	123-----	H202	34567890123456
TOC115	01				Hình học Sơ cấp & Thực hành giải Toán	1042	Thạnh	4	---45-----	H202	345678901234567
TOC134	01				Bồi dưỡng học sinh giỏi - Chuyên đề Số học	1176	Trịnh	5	12-----	H202	345678901234567
LCC004	02				Đường lối cách mạng của ĐCS	1148	Hằng	5	--34-----	H202	34567890123456
TOC131	01				Số phức trong hình học	1176	Trịnh	5	----56-----	H202	345678901234567
TOC113	01				Đại số sơ cấp và thực hành giải toán 1	1043	Thiện	6	123-----	H202	345678901234567
TGC006	03				Rèn luyện NVSP thường xuyên	1137	Bích	6	---45-----	H202	3456

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Sư phạm Toán học 2017 (K38) (CCTO17) - Sĩ Số: 20 - Khoa Tự Nhiên
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
TACB00333	01				Tiếng Anh 3	1097	Trình	2	-234-----	H203	345678901234567
TOCB12035	01				Lập trình	1066	Tuyết	2	-----890--	A202	345678901234567
TCCT00313	01				Giáo dục thể chất 3	1126	Lãm	3	123-----	SAN2	3456789012
CDCB00113	01				Công tác Đội TNTP HCM	1080	Hùng	3	-----89---	SAN5	34567890
TOCB10823	01				Phương pháp dạy học Toán	1043	Thiện	4	-----89---	H203	345678901234567
TGCB00323	03				Đại cương về giáo dục học	1171	Sơn	4	-----01-	H203	345678901234567
TOCB10523	01				Phương trình vi phân	1042	Thạnh	5	12-----	H203	345678901234567
LCCB00323	07				Tư tưởng Hồ Chí Minh	1153	Trình	5	--345-----	H203	34567890123456
TGCB00413	03				Hoạt động dạy học ở trường THCS	1142	Lam	6	12-----	H203	34567890
LCCB00613	01				Nhập môn Logic	1154	Hiền	6	--34-----	H203	34567890

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Dự bị tiếng Việt cho học sinh Lào năm học 2017 -2018 (DBTV_K2) - Sĩ Số: 5 - Khoa Xã Hội

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)

Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.

Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
CD15	01				Thể thao, việc làm	1074	Vân	2	-2345-----	A205	23456789012345
CD11	01				Văn hóa, xã hội	1018	Gia	2	-----8901-	A205	23456789012345
CD16	01				Thiên văn, thời tiết	1072	Thoa	3	-2345-----	A205	23456789012345
CD19	01				Tiếng Việt chuyên ngành 1	1006	Dững	3	-----8901-	A205	23456789012345
CD17	01				Việt Nam	1074	Vân	4	-2345-----	A205	23456789012345
CD18	01				Tây Nguyên, Gia Lai	1018	Gia	5	-2345-----	A205	23456789012345
CD20	01				Tiếng Việt chuyên ngành 2	1006	Dững	6	-2345-----	A205	23456789012345
Các Môn Chưa Xếp/Không Xếp TKB											
NK2	01				Ngoại khóa, tham quan 2			*			67
OT	01				Ôn tập, kiểm tra cuối khóa			*			890

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Trung cấp Mầm non 2017 A (TCTM171) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
MNT107	01				Phương pháp Phát triển Lời nói	1111	Tâm	2	-2345-----	E101	345678901234567
MNT206	01				Tổ chức hoạt động vui chơi	9027	Nhi	3	-----89---	E101	345678901234567
TAT003	01				Tiếng Anh 3	1088	Chi	3	-----01-	E101	345678901234567
MNT108	01				Phương pháp Làm quen với MTXQ	9038	Thơm	4	1234-----	E101	345678901234567
MNT109	01				Phương pháp Làm quen với Toán	1175	Hiệp	4	-----7890--	E101	345678901234567
MNT106	03				Phương pháp Giáo dục Âm nhạc	1122	Tĩnh	5	-234-----	E101	345678901234567
TGT005	01				Giáo dục học 3	1142	Lam	5	-----9012	E101	345678901234567
MNT105	03				Phương pháp Tổ chức Hoạt động Tạo hình	1113	Lộc	6	-----8901-	E101	345678901234567

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Trung cấp Mầm non 2017 B (TCTM172) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
MNT105	01				Phương pháp Tổ chức Hoạt động Tạo hình	9006	Hiệp	2	-2345-----	E201	345678901234567
MNT107	02				Phương pháp Phát triển Lời nói	1111	Tâm	3	1234-----	E201	345678901234567
MNT108	02				Phương pháp Làm quen với MTXQ	9038	Thơm	3	-----7890--	E201	345678901234567
TAT003	02				Tiếng Anh 3	1094	Sương	4	12-----	E201	345678901234567
MNT206	02				Tổ chức hoạt động vui chơi	9027	Nhi	4	--34-----	E201	345678901234567
MNT106	01				Phương pháp Giáo dục Âm nhạc	1122	Tịnh	4	-----789---	E201	345678901234567
MNT109	02				Phương pháp Làm quen với Toán	1175	Hiệp	5	-----7890--	E201	345678901234567
TGT005	02				Giáo dục học 3	1142	Lam	6	-----7890--	E201	345678901234567

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Trung cấp Mầm non 2017 C (TCTM173) - Sĩ Số: 50 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
MNT108	03				Phương pháp Làm quen với MTXQ	9038	Thơm	2	-2345-----	E301	345678901234567
MNT106	02				Phương pháp Giáo dục Âm nhạc	1122	Tịnh	2	-----890--	E301	345678901234567
TAT003	03				Tiếng Anh 3	1087	Anh	3	12-----	E301	345678901234567
MNT206	03				Tổ chức hoạt động vui chơi	9027	Nhi	3	--34-----	E301	345678901234567
MNT109	03				Phương pháp Làm quen với Toán	1175	Hiệp	3	-----7890--	E301	345678901234567
TGT005	03				Giáo dục học 3	1142	Lam	4	1234-----	E301	345678901234567
MNT107	03				Phương pháp Phát triển Lời nói	1070	Hà	5	-----789---	E301	345678901234567
MNT105	02				Phương pháp Tổ chức Hoạt động Tạo hình	9006	Hiệp	6	1234-----	E301	345678901234567

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học Kỳ 1 - Năm Học 18-19

Lớp: Trung cấp Sư phạm mầm non (TCTM18) - Sĩ Số: 20 - Khoa Giáo Dục Mầm Non
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ 13/08/18 (Tuần 1)
Lưu ý: Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Tên CBGD	Thứ	Tiết Học	Phòng	Tuần Học 1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu Học Tập											
MTT001	01				Tạo hình	1112	Điền	2	-----890--	E302	890123456789012
ANT001	01				Lý thuyết Âm nhạc	1118	Khải	3	123-----	E302	890123456789012
QPT001	01				Giáo dục QP-AN HP1 (Lý thuyết)	1127	Tú	3	---456-----	E302	3456789012
QPT001	01	01			Giáo dục QP-AN HP1 (Lý thuyết)	9012	Cường	3	---456-----	E302	89012
TCT302	01	01			Chạy cự ly ngắn - Nhảy dây - TTTC	1124	Chính	3	-----9012	SAN5	56789012
TCT302	01				Chạy cự ly ngắn - Nhảy dây - TTTC	1126	Lãm	4	-----8901-	SAN3	89012345
TGT003	01				Giáo dục học 1	1177	Điều	5	12-----	E302	890123456789012
LCT001	01				Chính trị 1	1154	Hiền	5	--34-----	E302	890123456789012
TGT001	01				Tâm lý học 1	1177	Điều	5	----56-----	E302	890123456789012
TAT001	01				Tiếng Anh 1	1010	Bảo	6	12-----	E302	890123456789012
CTT002	01				Nhập môn Tin học	1163	Đại	6	--3456-----	A302	890123456789012

In Ngày 27/09/18

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, Ngày 27 tháng 09 năm
KT. HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thanh

ThS. Ngô Võ Thạnh

TS. Nguyễn Thị Thu Hà